



PHỤ LỤC II

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN CƠ CHẾ “LƯƠNG XANH” THEO HƯỚNG RÚT NGẮN 50% THỜI GIAN XỬ LÝ

theo Quyết định số: 2182/QĐ-UBND ngày 03 tháng 9 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã số TTHC
1	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	1.009645
2	Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	1.009642
3	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	1.009664
4	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế	1.009748
5	Thủ tục chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế	1.009759
6	Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban quản lý khu kinh tế	1.009755
7	Thủ tục điều chỉnh Quyết định chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban quản lý khu kinh tế	1.115145
8	Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế	1.009770
9	Thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	1.009647
10	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo thủ tục đầu tư đặc biệt	2.002725
11	Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo thủ tục đầu tư đặc biệt	2.002727
12	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	1.013236

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã số TTHC
13	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh <i>(Thủ tục hành chính này không áp dụng đối với 02 dự án cao tốc tại Phụ lục III)</i>	1.013239
14	Chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác	1.014738
15	Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác	1.014766
16	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương	1.009794
17	Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (cấp tỉnh)	1.010733
18	Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng; gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất	1.013823
19	Xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản (cấp tỉnh)	1.014256
20	Cấp giấy phép khai thác nước mặt, nước biển (đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 54/2024/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 12 Điều 2 Nghị định số 23/2026/NĐ-CP)	1.004179
21	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác nước mặt, nước biển	1.004167
22	Thẩm định, phê duyệt phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước đối với hồ chứa thủy điện	2.001850
23	Thẩm định thiết kế về phòng cháy chữa cháy	1.115391
24	Thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy (trường hợp điều chỉnh thiết kế trong quá trình thi công đối với dự án đầu tư xây dựng công trình, công trình đã được cơ quan Công an cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy mà chưa được chấp thuận kết quả nghiệm thu)	1.115392
25	Cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	1.014199

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã số TTHC
26	Gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	1.014201
27	Cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	1.014196
28	Gia hạn giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	1.014198
	Tổng số: 28 thủ tục hành chính	